

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX

Căn cứ Điều 74 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và thực hiện Chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2020, Thường trực HĐND tỉnh đã phân công Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, phối hợp các Ban của HĐND tỉnh thực hiện rà soát kết quả giải quyết của UBND tỉnh đối với các kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15 - HĐND tỉnh; đồng thời, tổ chức khảo sát thực tế và làm việc với một số địa phương¹ về kết quả giải quyết đối với một số kiến nghị của cử tri; trên cơ sở đó xây dựng báo cáo thẩm tra phục vụ hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh.

Ngày 19/11/2020, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức phiên họp giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15 - HĐND tỉnh khóa IX theo luật định. Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Thường trực HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo số 277/BC-UBND ngày 10/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15 - HĐND tỉnh khóa IX và nội dung thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh tại Báo cáo số 90/BC-HĐND ngày 17/11/2020; đồng thời nhận định, đánh giá một số nội dung sau:

1. Về kết quả đạt được

Mặc dù trong tình hình dịch bệnh Covid - 19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiệm vụ phát triển kinh tế, việc làm, đảm bảo an sinh xã hội nhưng với sự tập trung, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện mục tiêu kép: vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh đã quan tâm, thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng, địa phương tiếp thu, nghiên cứu giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh sau giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 12²; tổ chức nhiều cuộc họp chuyên đề nghe báo cáo, đề xuất xử lý các vấn đề liên quan đến các kiến nghị của cử tri; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện của các đơn vị, địa phương và đăng tải thông tin kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để cử tri theo dõi, nắm bắt.

¹ Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp các Ban của HĐND tỉnh tổ chức khảo sát thực tế và làm việc với UBND thị xã Bến Cát, thành phố Thuận An và thành phố Thủ Dầu Một.

² Báo cáo số 50/BC-HĐND ngày 13/7/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa IX.

Kết quả: Đối với 161 nội dung kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 15 - HĐND tỉnh, các ngành, địa phương đã giải quyết xong 131/161 kiến nghị, đạt 81,4%; tỷ lệ này tuy thấp hơn tỷ lệ giải quyết xong của kỳ họp thứ 12 (90,2%) nhưng là khá tốt trong tình hình tình phải thực hiện mục tiêu kép: vừa phòng chống dịch Covid -19 vừa phát triển kinh tế - xã hội. Đối với 40 nội dung kiến nghị còn tồn đọng (từ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của kỳ họp thứ 3 đến các kỳ họp thứ 4, thứ 5, thứ 7, thứ 8, thứ 10 và thứ 12) được UBND tỉnh xác định giải quyết trong năm 2020 và những năm tiếp theo, đã giải quyết xong 32/40 kiến nghị³, đạt 80%. Như vậy, tổng số kiến nghị của cử tri đã được các ngành chức năng, địa phương giải quyết xong là 163/201 kiến nghị, đạt 81,1%.

Nhìn chung, hầu hết các kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15 - HĐND tỉnh và các kiến nghị còn tồn đọng của các kỳ họp trước đã được ngành chức năng và địa phương tiếp thu, nghiên cứu giải quyết và trả lời. Nội dung trả lời cơ bản rõ ràng, bám sát vấn đề cử tri phản ánh, kiến nghị. Chất lượng giải quyết kiến nghị của cử tri cũng nâng lên, thể hiện trách nhiệm của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương; nhiều nội dung đã được UBND tỉnh, các cơ quan chức năng, địa phương tập trung chỉ đạo giải quyết có kết quả, tập trung là những vấn đề bức xúc, vấn đề đảm bảo đời sống dân sinh như: đất đai, xây dựng, môi trường, điện, nước, tranh chấp,...; những băn khoăn, vướng mắc của cử tri về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được giải thích đầy đủ, cụ thể. Các cấp, ngành đã đề ra các giải pháp để giải quyết những vấn đề bất cập, vướng mắc trong thực tiễn mà cử tri kiến nghị; đối với những nội dung cử tri kiến nghị cần có thời gian, nguồn lực để giải quyết, nội dung trả lời có xác định giải pháp, lộ trình giải quyết cụ thể. Mặt khác, một số sở, ngành đã thể hiện trách nhiệm thông qua việc cử cán bộ tham dự các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh để tiếp thu, trực tiếp trả lời những vướng mắc, bất cập liên quan đến công tác quản lý của ngành, đơn vị mình; công tác phối hợp trong giải quyết các kiến nghị cử tri liên quan đến nhiều lĩnh vực cũng có chuyển biến...

Những kết quả nêu trên cơ bản đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri, tạo niềm tin của cử tri, nhân dân đối với chính quyền, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Về tồn tại, hạn chế

Thường trực HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh về những tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri; đồng thời lưu ý một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm, cụ thể:

a) Tính đến thời điểm giám sát, hiện còn 38 nội dung kiến nghị chưa được giải quyết xong, bao gồm: 30 kiến nghị gửi đến kỳ họp thứ 15⁴ và 08 kiến nghị gửi đến

³ Cụ thể: Đã giải quyết xong 01/01 kiến nghị tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND; 03/03 kiến nghị của kỳ họp thứ 4; 05/06 kiến nghị của kỳ họp thứ 5; 02/04 kiến nghị của kỳ họp thứ 7; 04/05 kiến nghị của kỳ họp thứ 8; 10/14 kiến nghị của kỳ họp thứ 10 và 07/07 kiến nghị của kỳ họp thứ 12.

⁴ Cụ thể: Sở giao thông vận tải: 15 kiến nghị; Sở Xây dựng: 05 kiến nghị; Sở Tài nguyên và Môi trường: 05 kiến nghị; Công an tỉnh: 02 kiến nghị; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 02 kiến nghị; Ban Quản lý các KCN tỉnh: 01 kiến nghị.

các kỳ họp trước⁵ (trong đó: kỳ họp thứ 5: 01 kiến nghị; kỳ họp thứ 7: 02 kiến nghị; kỳ họp thứ 8: 01 kiến nghị và kỳ họp thứ 10: 04 kiến nghị). Các kiến nghị chưa giải quyết xong tập trung các đơn vị: *Sở Giao thông vận tải: 19 kiến nghị; Sở Tài nguyên và Môi trường: 06 kiến nghị; Sở Xây dựng: 05 kiến nghị; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 kiến nghị; Công an tỉnh: 03 kiến nghị; Sở Giáo dục và Đào tạo: 01 kiến nghị và Ban Quản lý các KCN tỉnh: 01 kiến nghị.*

b) Chất lượng giải quyết, trả lời các kiến nghị cử tri của ngành chức năng và đơn vị có liên quan còn một số hạn chế nhất định, vì vậy chưa được cử tri và địa phương đồng tình; mặt khác, gây khó khăn cho đại biểu HĐND khi tiếp xúc và trả lời với cử tri, cụ thể:

- Một số nội dung cử tri kiến nghị đã được các ngành chức năng tiếp thu, giải quyết và trả lời nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của cử tri như: *Tình trạng hư hỏng, sụp lún trên tuyến đường Mỹ Phước - Tân Vạn (đoạn qua phường An Phú, thành phố Thuận An); tình trạng ngập cục bộ đoạn đường Quốc lộ 13 (từ ngã ba Lăng xi đến cống Cầu Định) thuộc phường Tân Định, thị xã Bến Cát; việc nạo vét mương thoát nước dọc hai bên tuyến đường ĐT748 thuộc xã An Điền, thị xã Bến Cát; vấn đề hướng dẫn sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại các Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh; tình trạng thiếu thuốc phục vụ cho người dân khám, chữa bệnh có thẻ Bảo hiểm y tế...*

- Một số ý kiến phản ánh, kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh báo cáo là “đã giải quyết”; tuy nhiên qua giám sát thực tế và làm việc với một số địa phương của các Ban HĐND tỉnh cho thấy việc giải quyết, khắc phục những vấn đề cử tri phản ánh, kiến nghị chưa được triệt để, chưa đúng với thực tế, như: *Tình trạng dây điện, cáp viễn thông (hẻm 70, khu phố 8, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một) gây cản trở giao thông và mất mỹ quan đô thị; vấn đề đầu tư hạ tầng, đảm bảo điều kiện sinh hoạt của người dân tại khu tái định cư thuộc Khu quy hoạch các bệnh viện và một số công trình Nhà nước tại phường Định Hòa; việc dự án Đồng An II mở rộng kéo dài hơn 14 năm, gây khó khăn cho người dân trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan về xây dựng, chuyển nhượng, đăng ký hộ khẩu; việc thi công nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT743 chưa đảm bảo an toàn; việc lắp đặt, điều chỉnh thời gian tín hiệu đèn giao thông trên tuyến đường ĐT 743 thuộc phường An Phú và Bình Chuẩn, thành phố Thuận An...*

- Một số nội dung cử tri kiến nghị đã được các cơ quan chuyên môn tiếp thu, giải quyết và trả lời nhưng nội dung trả lời chưa đi vào trọng tâm, chưa sát nội dung cử tri phản ánh, kiến nghị như: *vấn đề mở rộng một bên tuyến đường Đại lộ Bình Dương theo ý kiến của cử tri phường Bình Hòa, thành phố Thuận An; vấn đề ngập úng cục bộ trên đại lộ Bình Dương đoạn đi qua phường Hiệp An (ngã tư Sở sao) khi trời mưa theo ý kiến của cử tri, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một...*

c) Đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh có liên quan đến nhiều sở, ngành, địa phương nhưng chưa có cơ chế phối hợp giải quyết;

⁵ Cụ thể: Sở Giao thông vận tải: 04 kiến nghị; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: 01 kiến nghị; Sở Tài nguyên và Môi trường: 01 kiến nghị; Sở Giáo dục và Đào tạo: 01 kiến nghị; Công an tỉnh: 01 kiến nghị.

mỗi sở, ngành, địa phương chỉ tập trung trả lời về những nội dung thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị mình nên không khẳng định vấn đề sẽ được giải quyết; vì vậy không được sự đồng tình của cử tri và cử tri tiếp tục kiến nghị.

d) Còn nhiều nội dung trả lời chưa vào trọng tâm vấn đề cử tri nêu, không rõ kết quả, tiến độ thực hiện, thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết,... gây khó khăn cho đại biểu khi tiếp xúc cử tri.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

a) Thực tiễn cho thấy, các kiến nghị của cử tri liên quan đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; trong khi đó, việc xem xét, giải quyết, trả lời chỉ được thực hiện trong thời gian ngắn, giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân nên chất lượng giải quyết, trả lời còn những hạn chế nhất định, nhất là những cơ quan nhận được nhiều kiến nghị.

b) Do chưa phân định rõ kiến nghị nào cử tri yêu cầu giải quyết và kiến nghị nào chỉ mang tính chất thông tin, giải trình cho cử tri nắm nên nội dung trả lời của một số sở, ngành, đơn vị chức năng còn chung chung, chưa đưa ra biện pháp giải quyết hoặc trích dẫn các quy định của pháp luật, nhất là đối với các kiến nghị có nội dung liên quan đến việc xử lý các quy hoạch, dự án “treo”, chậm triển khai hoặc kéo dài....

c) Một số phản ánh, kiến nghị thể hiện nguyện vọng và mong muốn rất lớn của cử tri, như kiến nghị về đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, các công trình phúc lợi xã hội; các chế độ chính sách về an sinh xã hội,... Tuy nhiên, đây là những kiến nghị đòi hỏi phải có chủ trương, nguồn lực, thời gian và có sự phối hợp của nhiều sở, ngành, địa phương trong công tác tham mưu UBND tỉnh mới có thể thực hiện được. Vì vậy, việc giải quyết chưa thể đáp ứng được nguyện vọng và mong mỏi của cử tri.

d) Việc tiếp thu, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri qua hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân đối với một số nội dung còn chung chung, chưa rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho việc nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết và trả lời cho cử tri.

II. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết kiến nghị của cử tri, đáp ứng sự mong đợi của cử tri và nhân dân trên địa bàn tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các ngành, địa phương, đơn vị trực thuộc sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế được nêu trong Báo cáo số 277/BC-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh qua giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15.

b) Đối với 30 kiến nghị gửi đến kỳ họp thứ 15 chưa giải quyết xong; 08 kiến nghị gửi đến các kỳ họp trước còn tồn trong năm 2020 phải giải quyết và các kiến nghị còn tồn của các kỳ họp trước phải giải quyết trong các năm tiếp theo, đề nghị

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương quan tâm, giải quyết đảm bảo tiến độ kết thúc nhiệm kỳ HĐND.

c) Đối với các kiến nghị cử tri mà qua thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh cho thấy nội dung trả lời chưa được cử tri và địa phương ở cơ sở đồng tình (nội dung trả lời chưa sát với ý kiến của cử tri, chưa đáp ứng yêu cầu hoặc chưa đúng với thực tế...), đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan khẩn trương rà soát, tổ chức kiểm tra thực tế, xử lý và có văn bản trả lời thỏa đáng, gửi về Thường trực HĐND tỉnh trước ngày 25/12/2020 để báo cáo với cử tri sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2020.

d) Đối với một số kiến nghị cử tri liên quan về cơ sở hạ tầng, giao thông,... mà UBND tỉnh giao cho doanh nghiệp thực hiện, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xác định trách nhiệm là cơ quan quản lý nhà nước, có sự theo dõi, đôn đốc, phối hợp với doanh nghiệp để giải quyết và trả lời ý kiến cử tri, tránh việc đùn đẩy trách nhiệm cho doanh nghiệp.

đ) Đối với vướng mắc của cử tri trong thực hiện Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, đề nghị UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc áp dụng Nghị định số 91/2019/NĐ-CP để cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện.

e) Khi tiếp nhận các kiến nghị cử tri có nội dung lớn, cần sự phối hợp của nhiều sở ngành, nhiều lĩnh vực, đề nghị UBND tỉnh phân công cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính để giải quyết. Bên cạnh đó, chỉ đạo nghiên cứu *Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg ngày 25/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến và Quyết định số 30/2020/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Quốc hội chuyển đến* để tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do HĐND tỉnh chuyển đến nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết kiến nghị cử tri.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri theo quy chế phối hợp.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả phối hợp với Thường trực HĐND cùng cấp trong công tác tổ chức tiếp xúc cử tri; tổng hợp các kiến nghị của cử tri rõ ràng, cụ thể và phân loại theo đúng thẩm quyền.

- Đề nghị cử tri tiếp tục theo dõi, giám sát việc giải quyết, kịp thời phản ánh với đại biểu HĐND, để yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền tiếp thu, khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nguyện vọng của cử tri.

3. Đối với các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh

- Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp xúc, tổng hợp, ghi nhận các ý kiến, kiến nghị của cử tri nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Nghiên cứu, đánh giá kết quả giải quyết, văn bản trả lời của cơ quan có thẩm quyền để trả lời cử tri, qua đó kiến nghị về những nội dung mà việc giải quyết, trả lời cử tri chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn (nếu có).

- Tiếp tục theo dõi, giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri theo từng lĩnh vực, từng địa bàn ứng cử; đồng thời, thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 15 - HĐND tỉnh khóa IX, Thường trực HĐND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo) ;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- VP: Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng TH;
- Lưu : VT, Th.Trg.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Điệp